

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHƯƠNG TRÌNH TỐI ƯU HÓA NGUỒN VỐN

(Sau đây gọi tắt là iSave)

Điều khoản và điều kiện của chương trình Tối ưu hóa nguồn vốn (sau đây gọi tắt là “iSave” hoặc “chương trình”) được áp dụng cho Khách hàng của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (sau đây gọi tắt là “TCBS”). Khi đăng ký tham gia chương trình, Khách hàng thừa nhận đã hiểu và chấp nhận ràng buộc bởi Điều khoản và điều kiện này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Điều khoản và điều kiện này được TCBS thực hiện tại từng thời điểm.

CƠ SỞ CHƯƠNG TRÌNH:

- TCBS là công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nơi Khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán;
- Khách hàng mong muốn giao vốn nhàn rỗi trên tài khoản chứng khoán cho TCBS để tối ưu hoá lợi tức nguồn vốn trong thời gian chưa sử dụng để mua chứng khoán.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong chương trình này, các từ ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- 1.1. **“Tài khoản giao dịch chứng khoán”** là tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại TCBS.
- 1.2. **“Đề nghị giao vốn”** là đề nghị của Khách hàng đối với TCBS về việc Khách hàng giao vốn cho TCBS, trong đó xác định cụ thể số tiền giao vốn và các nội dung khác (nếu có) và được TCBS xác nhận.
- 1.3. **“Đề nghị giao vốn tự động”**: là đề nghị của Khách hàng đối với TCBS về việc Khách hàng ủy quyền cho TCBS thực hiện trích tự động số tiền giao vốn bằng số tiền thực có trên tài khoản chứng khoán của khách hàng (sau khi trừ đi các nghĩa vụ của Khách hàng trên tài khoản chứng khoán) trừ đi số tiền vốn giữ lại vào thời điểm 16h của ngày làm việc.
- 1.4. **“Đề nghị rút vốn”** là đề nghị của Khách hàng đối với TCBS về việc Khách hàng rút một phần hoặc toàn bộ số tiền vốn đã giao.
- 1.5. **“Số tiền giao vốn”** là số tiền Khách hàng đồng ý giao vốn cho TCBS được nêu cụ thể tại các Đề nghị giao vốn và/hoặc Đề nghị giao vốn tự động.
- 1.6. **“Số tiền giao vốn tối đa” và “số tiền giao vốn tối thiểu”**: là hạn mức tối đa và tối thiểu Khách hàng được giao vốn cho TCBS. Số tiền giao vốn tối đa và số tiền giao vốn tối thiểu do TCBS công bố và quy định tại từng thời điểm.
- 1.7. **“Số tiền vốn giữ lại”**: là số tiền mà Khách hàng mong muốn giữ lại trên tài khoản chứng khoán mà không thực hiện giao vốn cho TCBS. Khách hàng được quyền tự xác lập giá trị số tiền vốn giữ lại.
- 1.8. **Ngày** là ngày theo dương lịch trên cơ sở năm 365 ngày.
- 1.9. **“Ngày làm việc”** là thứ Hai đến thứ Sáu, trừ ngày lễ, ngày nghỉ tại Việt Nam và là ngày mà sở giao dịch chứng khoán có tổ chức giao dịch.
- 1.10. **“Mức lợi suất”** là mức lợi suất do TCBS công bố và làm căn cứ để trả lợi tức cho

Khách hàng tính trên số tiền giao vốn. Mức lợi suất sẽ được TCBS quy định tại từng thời điểm.

- 1.11. **“Công thức tính lợi tức”** là cách thức tính lợi tức do TCBS công bố và làm căn cứ để trả lợi tức cho Khách hàng. Công thức tính lợi tức sẽ được TCBS quy định tại từng thời điểm.
- 1.12. **“Hệ thống điện tử”** là hệ thống giao dịch/liên lạc điện tử do TCBS thiết lập hoặc sử dụng nhằm ký kết giao dịch điện tử và/hoặc gửi thông tin liên lạc giữa TCBS với Khách hàng (có thể gồm trang thông tin điện tử, ứng dụng trên điện thoại di động và hệ thống giao dịch/liên lạc điện tử được phép khác).
- 1.13. Các từ ngữ **“TCBS”** và **“Khách Hàng”** có nghĩa được quy định tại phần cơ sở chương trình này.

Điều 2: Phạm vi của chương trình

- 2.1. Khách hàng có thể giao vốn cho TCBS bằng việc lựa chọn hình thức giao vốn thông qua các Đề nghị giao vốn cụ thể và/hoặc Đề nghị giao vốn tự động. Số tiền giao vốn, và các nội dung khác (nếu có) được nêu cụ thể tại Đề nghị giao vốn, Đề nghị giao vốn tự động và được TCBS xác nhận. Nếu TCBS đồng ý, giao dịch tối ưu hóa nguồn vốn của Khách hàng theo phương án ghi trên Đề nghị giao vốn, Đề nghị giao vốn tự động sẽ được xác lập (theo đó mỗi bên sẽ có các quyền và nghĩa vụ thực hiện phương án theo quy định của chương trình này và đề nghị đó). Các bên không phải ký kết thêm bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận nào cho mục đích xác lập giao dịch đó nữa.
- 2.2. Việc lập giao dịch được thực hiện theo cách thức thông qua giao dịch điện tử/giao dịch trực tuyến phù hợp với Thỏa thuận giao dịch điện tử (tồn tại độc lập hoặc là một phần của hợp đồng/Thỏa thuận khác) được ký giữa các bên.

Điều 3: Lợi tức và thanh toán

- 3.1. TCBS trả lợi tức cho Khách hàng căn cứ trên cơ sở công thức tính lợi tức được quy định tại Phụ lục đính kèm Điều khoản và Điều kiện này.
- 3.2. Trường hợp TCBS đơn phương tạm dừng hoặc chấm dứt chương trình này thì lợi tức của các Đề nghị giao vốn, Đề nghị giao vốn tự động sẽ được TCBS tính theo mức lợi suất đã công bố và ngày tạm dừng hoặc chấm dứt theo thông báo của TCBS sẽ được xem là ngày tất toán số tiền giao vốn. Số tiền giao vốn sẽ được hoàn trả vào tài khoản giao dịch chứng khoán cho Khách hàng trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày tạm dừng hoặc chấm dứt chương trình.
- 3.3. Số tiền giao vốn được TCBS hoàn trả cho Khách hàng như sau:
 - Khách hàng có thể đề nghị rút toàn bộ/một phần số tiền giao vốn khỏi chương trình iSave bất cứ thời điểm nào trong ngày. TCBS sẽ hoàn trả toàn bộ/một phần số tiền giao vốn vào tài khoản chứng khoán hoặc tài khoản thanh toán của Khách hàng được đăng ký cùng với tài khoản chứng khoán mở tại TCBS (theo chỉ định của Khách hàng) ngay trong ngày Khách hàng gửi Đề nghị rút vốn.

- Lợi tức của Khách hàng sẽ được TCBS cộng dồn và thanh toán cho Khách hàng trong vòng 05 (năm) ngày làm việc đầu tiên của tháng, để làm rõ nếu Khách hàng Đề nghị giao vốn và/hoặc Đề nghị giao vốn tự động cho TCBS và được TCBS chấp nhận vào tháng này thì lợi tức sẽ được thanh toán trong vòng 05 (năm) ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

4.1. Quyền của Khách hàng:

- Yêu cầu TCBS hoàn trả đầy đủ, đúng hạn số tiền giao vốn và lợi tức theo quy định của chương trình này;
- Có quyền đơn phương chấm dứt tham gia chương trình nếu TCBS vi phạm các nghĩa vụ theo quy định của chương trình này.

4.2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- Giao vốn cho TCBS đúng và đầy đủ số tiền giao vốn theo quy định Điều khoản và Điều kiện này;
- Đối với Khách hàng là tổ chức, Khách hàng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật và cam kết đã có mọi chấp thuận nội bộ cần thiết để tham gia vào chương trình;
- Khách hàng sử dụng phương thức trực tuyến để tham gia/chấm dứt tham gia chương trình, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận các rủi ro tiềm ẩn của phương thức giao dịch trực tuyến mà TCBS đã thông báo khi đăng ký sử dụng phương thức giao dịch trực tuyến.
- Các quyền và nghĩa vụ khác của Khách hàng theo quy định của chương trình này và các quy định pháp luật.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của TCBS

5.1. Quyền của TCBS:

- Nhận đầy đủ và đúng hạn số tiền giao vốn theo quy định của chương trình này;
- Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp các thông tin cần thiết để tham gia chương trình hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có);
- Có quyền đơn phương chấm dứt chương trình nếu Khách hàng vi phạm nghĩa vụ quy định trong chương trình;
- Có quyền đơn phương tạm dừng chương trình theo nhu cầu kinh doanh của TCBS. Trường hợp tạm dừng chương trình, TCBS thực hiện thông báo đến Khách hàng chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tạm dừng chương trình.

5.2. Nghĩa vụ của TCBS:

- Hoàn trả đầy đủ số tiền rút vốn khi Khách hàng tắt toán theo quy định của chương trình;

- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn lợi tức cho Khách hàng theo quy định của chương trình;
- Thông báo cho Khách hàng việc xác nhận giao vốn từng lần và việc hoàn thành nghĩa vụ hoàn trả vốn từng lần theo phương thức do hai bên thỏa thuận;
- Trường hợp tạm dừng chương trình, TCBS có nghĩa vụ thực hiện tiếp các nghĩa vụ đối với các giao dịch đã phát sinh trước thời điểm tạm dừng chương trình đối với Khách hàng.
- Các quyền và nghĩa vụ khác của TCBS theo quy định của chương trình này và các quy định của pháp luật.

Điều 6: Phương thức tham gia chương trình và gửi Đề nghị giao vốn, Đề nghị giao vốn tự động và Đề nghị rút vốn

Khách hàng đăng ký tham gia chương trình, gửi các Đề nghị giao vốn, Đề nghị giao vốn tự động, Đề nghị rút vốn thông qua hình thức giao dịch qua mạng trực tuyến, qua phần mềm giao dịch do TCBS cung cấp.

Điều 7: Quy định về thuế thu nhập

Khách hàng là cá nhân có thu nhập phát sinh từ chương trình này sẽ bị khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Luật thuế thu nhập cá nhân và các văn bản luật hướng dẫn thi hành.

Điều 8: Quy định và Cam kết chung

- 8.1. Các Đề nghị giao vốn, Đề nghị giao vốn tự động, Đề nghị rút vốn được coi là một phần không tách rời của chương trình này, có hiệu lực kể từ ngày TCBS xác nhận cho đến ngày Khách hàng gửi yêu cầu tắt toán hoặc TCBS chủ động tắt toán.
- 8.2. Cam kết tự nguyện ký kết. Các Bên công nhận đã xem toàn bộ chương trình này và các tài liệu có liên quan, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết chương trình này.
- 8.3. Cam kết bảo mật. Trừ trường hợp yêu cầu bởi pháp luật hiện hành, mỗi Bên sẽ giữ bí mật tất cả các thông tin có được từ việc tham gia chương trình này, và sẽ không tiết lộ cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác, trừ khi được sự đồng ý của Bên kia bằng văn bản. Quy định về bảo mật tại Điều này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi chương trình này chấm dứt và/hoặc toàn bộ số tiền giao vốn đã được tắt toán.
- 8.4. Luật điều chỉnh. Chương trình này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
- 8.5. Giải quyết tranh chấp. Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến chương trình này trước hết được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì một trong các Bên có quyền yêu cầu cơ quan Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Chi phí tố tụng sẽ do Bên thua kiện chịu.
- 8.6. Sửa đổi. Chương trình này cũng có thể được sửa đổi theo một trong các cách thức sau:

- Theo thông báo của TCBS và sau khi nhận được thông báo, Khách Hàng tiếp tục giao dịch theo chương trình này (thời điểm sửa đổi là thời điểm Khách hàng thực hiện giao dịch đầu tiên sau khi TCBS gửi thông báo); hoặc
 - Theo thông báo của TCBS và Khách Hàng gửi chấp thuận hoặc không gửi phản đối trong thời gian nêu trong thông báo đó (thời điểm sửa đổi là thời điểm Khách Hàng gửi chấp thuận hoặc kết thúc thời gian nêu trong thông báo, tùy trường hợp áp dụng).
- 8.7. Chương trình này và các bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ tất cả các điều khoản, điều kiện của chương trình này và các bản sửa đổi, bổ sung cho đến ngày (i) một trong hai bên có thông báo hoặc yêu cầu chấm dứt chương trình này hoặc (ii) Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán chấm dứt, tùy điều kiện nào tới trước.

PHỤ LỤC

I. Giải thích từ ngữ:

“Số dư cuối ngày” là số dư bé nhất của Khách hàng tại 2 thời điểm: thời điểm 18h hôm trước (T-1) và thời điểm 7h sáng của ngày hiện tại (T0).

“Số dư tròn tuần” là số dư bé nhất trong số các số dư cuối ngày từ thứ 2 đến chủ nhật trong tuần đó.

“Số dư tròn tháng” là số dư bé nhất trong số các số dư cuối ngày tính từ ngày 01 của tháng đến ngày cuối tháng đó.

II. Số tiền giao vốn tối đa và Số tiền giao vốn tối thiểu:

Số tiền giao vốn tối đa là 60.000.000.000 VND (Sáu mươi tỷ đồng).

Số tiền giao vốn tối thiểu là 1.000.000 VND (Một triệu đồng).

III. Cách tính lợi tức:

a. Công thức tính:

Lợi Tức KH Được Hưởng = Lợi tức ngày + Thưởng tròn tuần + Thưởng tròn tháng

Với,

$$\text{Lợi tức ngày} = \sum_{i=1}^{N_d} B_d^i * R_d^i * \frac{1}{365}$$

Trong đó,

N_d : Là số ngày trong kỳ tính lợi tức

B_d^i : Là số dư cuối ngày thứ i trong kỳ tính lợi tức

R_d^i : Là lợi suất áp dụng cho ngày thứ i

$$\text{Thưởng tròn tuần} = \sum_{i=1}^{N_w} B_w^i * Rp_w^i * \frac{7}{365}$$

Trong đó,

N_w : Là số tuần trong kỳ tính lợi tức, bao gồm các tuần chưa đủ 7 ngày nằm ở đầu hoặc cuối của kỳ lợi tức

B_w^i : Là số dư tròn tuần i trong kỳ tính lợi tức và nếu tuần nào không đủ 7 ngày trong kỳ tính lợi tức thì giá trị $B_w^i = 0$

Rp_w^i : Là lợi suất thưởng thêm tròn tuần thứ i trong kỳ tính lợi tức

$$\text{Thưởng tròn tháng} = B_m * Rp_m * \frac{N_d}{365}$$

Trong đó,

N_d : Là số ngày trong tháng tính lợi tức

B_m : Là số dư tròn tháng trong kỳ tính lợi tức

Rp_m : Là lợi suất thưởng thêm tròn tháng trong kỳ tính lợi tức

b. Mức lợi suất:

Biểu mức lợi suất ngày, mức lợi suất thưởng tròn tuần, mức lợi suất thưởng tròn tháng được TCBS công bố/hiển thị trên giao diện với người dùng qua mạng trực tuyến hoặc qua phần mềm giao dịch do TCBS cung cấp. Đối với các khách hàng cá nhân, các mức lợi suất được công bố nêu trên là mức lợi suất trước thuế thu nhập cá nhân.

c. Cách áp dụng mức lợi suất:

- Số dư cuối ngày áp dụng mức lợi suất một ngày theo biểu công bố tại ngày hôm trước.
- Số dư tròn tuần áp dụng mức lợi suất thưởng tròn tuần theo biểu công bố tại ngày thứ 2 của tuần đó.
- Số dư tròn tháng áp dụng mức lợi suất thưởng tròn tháng theo biểu công bố tại ngày đầu tiên của tháng đó.

d. Các mốc thời gian hiển thị:

- Lợi tức được TCBS tính toán và giá trị hiển thị cho Khách hàng hàng ngày là lợi tức cộng dồn chưa được thanh toán trong kỳ tính lợi tức tính đến ngày liền trước của ngày hiển thị.
- Sau khi thanh toán lợi tức, các số dư cuối ngày, số dư tròn tuần, tròn tháng, các mức lợi suất sẽ được tính toán về mốc ban đầu cho kỳ tính lợi tức đó.